

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

Số: 173/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Thái Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 220/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Phạm Thị Quỳnh L, sinh ngày: 05/10/1979

Địa chỉ: Số nhà H phố P, tổ I phường T thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Khánh H, sinh ngày: 18/11/1974

Địa chỉ: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Quỳnh L và anh Nguyễn Khánh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 12 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn do giữa vợ chồng có nhiều bất đồng trong tính cách, quan điểm sống, đã ly thân từ tháng 02/2024, không quan tâm đến nhau. Đến thời điểm hiện tại, cả chị L và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị L và anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Quỳnh L và anh Nguyễn Khánh H có hai con chung là: Nguyễn Phạm Tuấn T, sinh ngày 03/06/2001 và Nguyễn Phạm Anh T1, sinh ngày 22/01/2009.

Đối với con chung Nguyễn Phạm Tuấn T đã trưởng thành, tự chủ về kinh tế nên chị L, anh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với con Nguyễn Phạm Anh T1, chị L và anh H thoả thuận:

Chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phạm Anh T1. Anh Nguyễn Khánh H có trách nhiệm góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Quỳnh L và anh Nguyễn Khánh H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Quỳnh L và anh Nguyễn Khánh H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Quỳnh L và anh Nguyễn Khánh H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 14/12/2000 do UBND xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình cấp không còn giá trị.

1.2. Về con chung: Chị Phạm Thị Quỳnh L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phạm Anh T1, sinh ngày 22/01/2009. Anh Nguyễn Khánh H góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Đối với con chung Nguyễn Phạm Tuấn T, sinh ngày 03/06/2001, đã trên 18 tuổi, tự lập về kinh tế, chị L và anh H không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Quỳnh L và anh Nguyễn Khánh H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị L, anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001439, 0001440, cùng ngày 15/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng